

Số: 171 /NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 27 tháng 4 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Về chủ trương đầu tư các dự án nhóm B và nhóm C

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 13

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 1866/TTr-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2020; Tờ trình số 2157/TTr-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2020; Tờ trình số 3085/TTr-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2020 và Tờ trình số 4105/TTr-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2020 về việc ban hành Nghị quyết về chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C khởi công mới địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm B

Phê duyệt chủ trương đầu tư 07 dự án nhóm B, gồm:

1. Dự án xây dựng hồ chứa nước Ta Hoét, huyện Đức Trọng, do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý dự án - Phụ lục I.

2. Dự án xây dựng hồ chứa nước Đông Thanh, huyện Lâm Hà, do Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà quản lý dự án - Phụ lục II.

3. Dự án sửa chữa, nâng cấp đường ĐT.725, đoạn Tân Rai - Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, do Sở Giao thông vận tải quản lý dự án - Phụ lục III.

4. Dự án mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý dự án - Phụ lục IV.

5. Dự án xây dựng đường giao thông từ xã Lát, huyện Lạc Dương đi xã Phi Tô, huyện Lâm Hà, do Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương quản lý dự án - Phụ lục V.

6. Dự án nâng cấp, mở rộng đường 19/5, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, do Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương quản lý dự án - Phụ lục VI.

7. Dự án xây dựng đường giao thông từ xã Phi Tô, huyện Lâm Hà đi xã Lát, huyện Lạc Dương, do Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà quản lý dự án - Phụ lục VII.

Điều 2. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm C

Phê duyệt chủ trương đầu tư 38 dự án nhóm C, gồm:

1. Dự án xây dựng 03 cầu trên tuyến đường ĐH.412 - ĐH.413, huyện Đơn Dương, do Sở Giao thông vận tải quản lý dự án - Phụ lục VIII.

2. Dự án xây dựng cầu Bà Trung và cầu Bà Bông trên đường ĐT.729, huyện Đức Trọng, do Sở Giao thông vận tải quản lý dự án - Phụ lục IX.

3. Dự án xây dựng một số hạng mục cho 03 trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện Đức Trọng, do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý dự án - Phụ lục X.

4. Dự án sửa chữa, nâng cấp các trạm y tế xã do Sở Y tế quản lý dự án - Phụ lục XI.

5. Dự án xây dựng Trạm y tế xã Đinh Lạc, huyện Di Linh, do Sở Y tế quản lý dự án - Phụ lục XII.

6. Dự án mua sắm thiết bị Khoa chẩn đoán hình ảnh Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, do Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng quản lý dự án - Phụ lục XIII.

7. Dự án mua sắm trang thiết bị Bệnh viện Nhi Lâm Đồng, do Bệnh viện Nhi Lâm Đồng quản lý dự án - Phụ lục XIV.

8. Dự án nâng cấp, mở rộng Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng, do Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng quản lý dự án - Phụ lục XV.

9. Dự án nâng cấp, cải tạo Doanh trại Trung đoàn 994, huyện Đức Trọng (giai đoạn 1), do Bộ chỉ huy quân sự tỉnh quản lý dự án - Phụ lục XVI.

10. Dự án cải tạo, mở rộng trụ sở Công an phường 9 làm trụ sở làm việc Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy - Cứu nạn cứu hộ và trang bị doanh cụ, tài sản trụ sở làm việc khối Cảnh sát, do Công an tỉnh quản lý dự án - Phụ lục XVII.

11. Dự án xây dựng cơ sở làm việc cho lực lượng công an xã (giai đoạn 1), do Công an tỉnh quản lý dự án - Phụ lục XVIII.

12. Dự án cải tạo, nâng cấp đường Võ Thị Sáu, thành phố Đà Lạt, do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Đà Lạt quản lý dự án - Phụ lục XIX.

13. Dự án cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Tử Lực và đường Phan Đình Phùng, thành phố Đà Lạt, do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Đà Lạt quản lý dự án - Phụ lục XX.

14. Dự án nâng cấp đường Xuân Thành, xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt, do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt quản lý dự án - Phụ lục XXI.

15. Dự án xây dựng hệ thống chiếu sáng đường đèn Mimoza, thành phố Đà Lạt, do Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt quản lý dự án - Phụ lục XXII.

16. Dự án xây dựng Điểm trường Lán Tranh thuộc Trường Tiểu học Đưng K'nớ, huyện Lạc Dương, do Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương quản lý dự án - Phụ lục XXIII.

17. Dự án nâng cấp, mở rộng đường trung tâm xã Đa Sar, huyện Lạc Dương, do Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương quản lý dự án - Phụ lục XXIV.

18. Dự án hoàn thiện hạ tầng Sân vận động huyện Lạc Dương, do Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương quản lý dự án - Phụ lục XXV.

19. Dự án xây dựng đường trục xã từ Quốc lộ 20 đi thôn Tân Phú, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, do Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng quản lý dự án - Phụ lục XXVI.

20. Dự án xây dựng đường giao thông từ xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà đi xã Tân Thành, huyện Đức Trọng, do Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà quản lý dự án - Phụ lục XXVII.

21. Dự án xây dựng hồ chứa nước thôn 1B, xã Tân Thành, huyện Lâm Hà, do Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà quản lý dự án - Phụ lục XXVIII.

22. Dự án xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung sử dụng nước hồ Đa So 2 để cấp cho dân cư nông thôn trên địa bàn xã Đinh Trang Thượng, huyện Di Linh, do Ủy ban nhân dân huyện Di Linh quản lý dự án - Phụ lục XXIX.

23. Dự án xây dựng hệ thống nước tự chảy thôn 2, xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm, do Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lâm quản lý dự án - Phụ lục XXX.

24. Dự án xây dựng các tuyến đường: Đường từ đường Lê Thị Riêng đến đường Phan Chu Trinh; đường Nguyễn Khắc Nhu, thành phố Bảo Lộc, do Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc quản lý dự án - Phụ lục XXXI.

25. Dự án xây dựng tuyến đường từ đường Nguyễn Tri Phương đến đường Nguyễn An Ninh và đường Phùng Hưng, thành phố Bảo Lộc, do Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc quản lý dự án - Phụ lục XXXII.

26. Dự án xây dựng cầu Ông Thọ, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc, do Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc quản lý dự án - Phụ lục XXXIII.

27. Dự án xây dựng cầu Si, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc, do Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc quản lý dự án - Phụ lục XXXIV.

28. Dự án xây dựng tuyến đường từ đường Lê Thị Riêng đến đường quanh hồ Mai Thành, thành phố Bảo Lộc, do Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc quản lý dự án - Phụ lục XXXV.

29. Dự án xây dựng đường từ Quốc lộ 20 vào trung tâm xã Đa P'Loa (giai đoạn 2), huyện Đa Huoai, do Ủy ban nhân dân huyện Đa Huoai quản lý dự án - Phụ lục XXXVI.

30. Dự án xây dựng bổ sung một số phòng học, phòng chức năng, phòng đa năng cho 02 trường trung học cơ sở để đạt trường chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện Đa Huoai, do Ủy ban nhân dân huyện Đa Huoai quản lý dự án - Phụ lục XXXVII.

31. Dự án xây dựng thay thế một số phòng học, phòng chức năng xuống cấp và bổ sung một số phòng học, phòng chức năng, phòng đa năng còn thiếu cho các trường tiểu học và trường mầm non trên địa bàn huyện Đa Huoai, do Ủy ban nhân dân huyện Đa Huoai quản lý dự án - Phụ lục XXXVIII.

32. Dự án xây dựng Trường Trung học cơ sở Đa Kho, huyện Đa Têh, do Ủy ban nhân dân huyện Đa Têh quản lý dự án - Phụ lục XXXIX.

33. Dự án đầu tư hạ tầng nông nghiệp cho vùng sản xuất lúa nếp quýt Đa Têh, do Ủy ban nhân dân huyện Đa Têh quản lý dự án - Phụ lục XL.

34. Dự án nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ đường ĐT.721 vào Khu Mỏ Vẹt, xã Đa Kho, huyện Đa Têh, do Ủy ban nhân dân huyện Đa Têh quản lý dự án - Phụ lục XLI.

35. Dự án xây dựng kè bờ sông chống sạt lở khu dân cư thôn 1, xã Quảng Trị và thôn 3, xã Đa Kho, huyện Đa Têh, do Ủy ban nhân dân huyện Đa Têh quản lý dự án - Phụ lục XLII.

36. Dự án nâng cấp đường Phù Mỹ đi Mỹ Lâm (đường ĐH.97), huyện Cát Tiên, do Ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên quản lý dự án - Phụ lục XLIII.

37. Dự án xây dựng đường nội thị thị trấn Phước Cát, huyện Cát Tiên, do Ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên quản lý dự án - Phụ lục XLIV.

38. Dự án nâng cấp đường vào hồ Đăk Lô, huyện Cát Tiên, do Ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên quản lý dự án - Phụ lục XLV.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện việc bố trí vốn cho các dự án bảo đảm về thời gian quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công.

2. Các cơ quan quản lý dự án chịu trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

b) Khi triển khai dự án, các cơ quan quản lý dự án có trách nhiệm thực hiện chủ trương tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án theo Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2016 và Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm

2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan quản lý dự án và các cơ quan liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa IX, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua. / u

Nơi nhận:

- UBTVQH, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các bộ: KH và ĐT, Tài chính;
- TT: TU, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa IX;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan quản lý dự án;
- TTHĐND, UBND các huyện, TP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Chi cục VT, LT;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VP, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Trần Đức Quận



Phụ lục I

PHIẾU DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG HỒ CHỨA NƯỚC TA HOẾT, HUYỆN ĐỨC TRỌNG ĐỒ SƠ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư:

- a) Cấp nước tưới cho diện tích 2.580 ha đất canh tác thuộc các khu vực:
 - Cấp nước tưới tự chảy cho 2.080 ha lúa, rau màu, cây công nghiệp thuộc địa bàn xã Tân Hội và xã Tân Thành;
 - Cấp nước bổ sung tưới cho 500 ha thuộc khu tưới của hồ Tuyên Lâm.
- b) Cấp nước sinh hoạt cho khoảng 15.000 người dân sinh sống tại xã Tân Hội, xã Tân Thành và 50.000 người dân sinh sống tại thị trấn Liên Nghĩa.
- c) Kết hợp tạo cảnh quan du lịch và góp phần cải thiện tiểu khí hậu của vùng dự án, nuôi trồng thủy sản trong lòng hồ.

2. Quy mô đầu tư:

2.1. Công trình đầu môi:

- a) Hồ chứa:
 - Cấp công trình: Cấp II.
 - Tần suất đảm bảo tưới: 85%.
 - Diện tích lưu vực: 73,7 km²; mực nước dâng bình thường: 1.110 mét; mực nước chết: 1.090,2 mét; dung tích hồ chứa: 13,86 triệu m³; dung tích hữu ích: 12,85 triệu m³; dung tích chết: 1,01 triệu m³.
- b) Đập đất:
 - Cao trình đỉnh đập: 1.113,3 mét; chiều rộng đỉnh đập: 06 mét; chiều cao đập lớn nhất: 32 mét; chiều dài đỉnh đập: 490 mét; kết cấu đập: Đập đất đắp nhiều khối.
 - Xử lý nền: Chân khay chống thấm và khoan phụt.
- c) Tràn xả lũ:
 - Hình thức tràn: Tràn có cửa van điều tiết; ngưỡng tràn bán thực dụng; nối tiếp dốc nước; tiêu năng bê.
 - Cao trình ngưỡng tràn: 1.105 mét; chiều rộng ngưỡng tràn: 15 mét; chiều dài dốc nước: 56 mét; chiều rộng dốc nước: 15 mét.
 - Cầu qua tràn: Chiều rộng 04 mét, chiều dài 15 mét; kết cấu bê tông cốt thép.

d) Cống lấy nước:

- Hình thức lấy nước: Ống thép bọc bê tông cốt thép, chày có áp, van xả hạ lưu, tháp cống thượng lưu.

- Cao trình ngưỡng cống: 1.087,5 mét; đường kính cống: 150 cm; chiều dài thân cống: 176,5 mét.

đ) Đường thi công kết hợp quản lý vận hành và đường tránh ngập lòng hồ: Tổng chiều dài 4,3 km; thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B, kết cấu bê tông xi măng M250.

e) Đường dây điện trung thế 22 kV dài 02 km; trạm biến áp.

g) Nhà quản lý: 02 tầng, diện tích xây dựng 120 m², diện tích sàn 240 m².

2.2. Cống lấy nước tại đập dâng Quảng Hiệp: Ống thép bọc bê tông cốt thép, đường kính 01 mét; dài 10 mét.

2.3. Hệ thống kênh và công trình trên kênh dài khoảng 71 km; trong đó:

a) Kênh chính dài khoảng 34,35 km; kết cấu kênh hộp bê tông cốt thép và đường ống áp lực, gồm 03 tuyến: Tuyến KC1 dài khoảng 9,6 km; tuyến KC2 dài khoảng 20,95 km và tuyến KC3 dài khoảng 3,8 km.

b) Kênh nhánh dài khoảng 36,65 km; kết cấu kênh hộp bê tông cốt thép; gồm: 10 tuyến kênh nhánh cấp I dài khoảng 20,65 km và 20 tuyến kênh nhánh cấp II dài khoảng 16 km.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 981.591 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 220.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 200.000 triệu đồng (từ nguồn dự phòng chung của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020);

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2023: 781.591 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hiệp An, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2023. /

Kien



Phụ lục II

PHỤ LỤC QUYẾT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG HỒ CHỨA NƯỚC ĐÔNG THANH, HUYỆN LÂM HÀ, ĐỒ TƯ BẢN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN (Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Cấp nước tưới cho 700 ha đất canh tác cà phê, dâu tằm và hồ tiêu; cấp nước sinh hoạt cho khoảng 7.500 người dân; cải tạo môi trường, kết hợp nuôi trồng thủy sản.

2. Quy mô đầu tư:

a) Hồ chứa:

- Cấp công trình: Cấp II.

- Tần suất đảm bảo tưới: 85%.

- Diện tích lưu vực: 11 km²; mực nước dâng bình thường: 995 mét; mực nước chết: 974 mét; dung tích hồ chứa: 3,05 triệu m³; dung tích hữu ích: 2,88 triệu m³; dung tích chết: 0,17 triệu m³.

b) Đập đất:

- Cao trình đỉnh đập: 997,8 mét; chiều rộng đỉnh đập: 06 mét; chiều cao đập lớn nhất: 34,3 mét; chiều dài đỉnh đập: 212,3 mét; kết cấu đập: đập đất đắp 03 khối.

- Xử lý nền: Chân khay chống thấm và khoan phụt.

c) Tràn xả lũ:

- Hình thức tràn: Tràn có cửa van; ngưỡng tràn bán thực dụng; nối tiếp dốc nước kết hợp bậc nước; tiêu năng đáy.

- Cao trình ngưỡng tràn: 992 mét; chiều rộng ngưỡng tràn: 10 mét (= 2 x 05 mét); chiều dài dốc nước: 60 mét; chiều rộng dốc nước: 11,5 mét; bậc nước: 05 bậc.

- Cầu qua tràn: Chiều rộng 04 mét, chiều dài 10 mét.

d) Cống lấy nước:

- Hình thức lấy nước: Ống thép bọc bê tông, chảy có áp, van xả hạ lưu, tháp cống thượng lưu.

- Cao trình ngưỡng cống: 971,5 mét; đường kính cống: 100 cm; chiều dài thân cống: 163 mét.

đ) Hệ thống kênh và công trình trên kênh:

- Kênh chính và các công trình trên kênh chính: Tổng chiều dài khoảng 7.450 mét, mặt cắt kênh chữ nhật, kết cấu bê tông cốt thép M200.

- Kênh nhánh và các công trình trên kênh nhánh: Tổng chiều dài khoảng 8.737 mét, gồm 22 tuyến kênh:

+ Kênh N1; N2; N3; N5; N7; N10; N11; N13; N15; N16; N17; N18; N19; N20; N21; N22; N24: Kênh mặt cắt kênh chữ nhật, kết cấu bê tông cốt thép M200.

+ Kênh N6; N8; N9; N12; N14: Kết cấu ống PVC.

e) Các hạng mục khác:

- Đường thi công kết hợp quản lý: Tổng chiều dài 1,6 km; tiêu chuẩn thiết kế đường cấp VI miền núi.

- Đường tránh ngập lòng hồ: Tổng chiều dài 620 mét; tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn cấp A.

- Nhà quản lý: Nhà cấp IV, diện tích khuôn viên 150 m².

- Đường điện quản lý vận hành dài 3,5 km; trạm biến áp.

- Hệ thống điều khiển có giám sát và thu thập số liệu hỗ trợ công tác quản lý tưới.

- Xây dựng các bể chứa trong khu vực khu tưới.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 494.105 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 180.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 120.000 triệu đồng (từ nguồn dự phòng chung của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020);

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2023: 374.105 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đông Thanh, huyện Lâm Hà.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2023. *Hand*



Phụ lục III

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN SỬA CHỮA, NÂNG CẤP ĐƯỜNG ĐT.725, ĐOẠN TÂN RAI - LỘC BẢO, HUYỆN BẢO LÂM, ĐỒ SƠ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kế hoạch theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, đảm bảo an toàn giao thông và góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Đoạn 1 (dài 2,16 km, từ Km118+435,5 đến Km120+600): Duy tu, dặm vá các vị trí kết cấu áo đường bị bong tróc.

b) Đoạn 2 (Đèo B40 dài 11,94 km, từ Km120+600 đến Km132+545): Thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Bề rộng nền đường: 7,5 mét; bề rộng mặt đường: 5,5 mét; bề rộng phần lề gia cố bê tông nhựa: $2 \times 0,5 \text{ mét} = 01 \text{ mét}$; bề rộng phần lề gia cố bê tông xi măng: $2 \times 0,5 \text{ mét} = 01 \text{ mét}$.

- Kết cấu mặt đường: Mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} = 130 \text{ Mpa}$; gồm lớp tăng cường móng cấp phối đá dăm trên các đoạn có kết cấu còn tốt, làm móng cấp phối đá dăm 36 cm trên các đoạn xử lý nền và mở rộng nền, trên thảm 07 cm bê tông nhựa nóng (kết cấu lề gia cố bê tông nhựa tương tự kết cấu mặt đường).

- Hệ thống thoát nước dọc trên tuyến bằng mương tấm đan bê tông lắp ghép hình thang; tận dụng và nâng cao thành mương phía tiếp giáp lề đường đối với một số đoạn mương xây hiện hữu còn tốt.

c) Đoạn 3 (qua trung tâm xã Lộc Bảo dài 910 mét, từ Km132+545 đến Km133+455,5): Thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị với các thông số kỹ thuật chính sau:

- Bề rộng nền đường: 13,1 mét ($= 03 \text{ mét} + 7,1 \text{ mét} + 03 \text{ mét}$); bề rộng mặt đường: $2 \times 3,55 \text{ mét} = 7,1 \text{ mét}$; bề rộng vỉa hè: $2 \times 03 \text{ mét} = 06 \text{ mét}$.

- Kết cấu áo đường: Tận dụng lại kết cấu mặt đường đoạn mới đầu tư nâng cấp (còn tốt).

- Phần bó vỉa bằng bê tông, vỉa hè lát gạch Tezzaro.

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương hộp đập đan.

d) Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 100.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 4.490 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 89.000 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Bảo Lâm.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *Red*



Phụ lục IV

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN MUA SẴM THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU LỚP 1 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG, ĐỀ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 1 trong năm học 2020 - 2021.

2. Quy mô đầu tư:

a) Tổng số trường, lớp đầu tư: 263 trường, 1.355 lớp.

b) Danh mục và số lượng thiết bị dạy học:

- Thiết bị dạy học tối thiểu môn Toán.
- Thiết bị dạy học tối thiểu môn Tiếng Việt.
- Thiết bị dạy học tối thiểu môn Tự nhiên và Xã hội.
- Thiết bị dạy học tối thiểu môn Âm nhạc.
- Thiết bị dạy học tối thiểu môn Mỹ thuật.
- Thiết bị dạy học tối thiểu môn Giáo dục thể chất.
- Thiết bị dạy học tối thiểu môn Đạo đức.
- Thiết bị dạy học tối thiểu Hoạt động trải nghiệm.
- Thiết bị dùng chung.

(Chi tiết theo Biểu đính kèm)

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức vốn đầu tư dự án: 65.477 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh năm 2020 (nguồn tăng thu từ hoạt động xổ số kiến thiết năm 2019).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020./



DANH MỤC VÀ SỐ LƯỢNG THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU LỚP 1

(Đính kèm Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

| STT | Tên thiết bị dạy học | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú |
|------------|--|-------------|----------|----------------------|
| I | Thiết bị dạy học tối thiểu môn Toán | | | |
| 1 | Bộ thiết bị dạy chữ số và so sánh số | bộ | 22,829 | |
| 2 | Bộ thiết bị dạy phép tính | bộ | 22,000 | |
| 3 | Bộ thiết bị dạy hình phẳng và hình khối | bộ | 22,899 | |
| 4 | Mô hình đồng hồ | chiếc | 974 | |
| II | Thiết bị dạy học tối thiểu môn tiếng Việt | | | |
| 1 | Tranh: Bộ mẫu chữ viết | bộ | 936 | |
| 2 | Tranh: Bộ chữ dạy tập viết | bộ | 976 | |
| 3 | Bộ thẻ chữ học vần thực hành | bộ | 22,454 | |
| 4 | Bộ chữ học vần biểu diễn | bộ | 950 | |
| III | Thiết bị dạy học tối thiểu môn Tự nhiên và Xã hội | | | |
| 1 | Bộ sa bàn giáo dục giao thông | bộ | 4,096 | |
| 2.1 | Bộ tranh: Cơ thể người và các giác quan | bộ | 3,965 | |
| 2.2 | Bộ tranh: Những việc nên và không nên làm để phòng tránh tai nạn thị học đường | bộ | 4,005 | |
| 2.3 | Bộ tranh: Các việc cần làm để giữ vệ sinh cá nhân | bộ | 3,986 | |
| 3 | Bộ tranh về phòng tránh bị xâm hại | bộ | 4,078 | |
| IV | Thiết bị dạy học tối thiểu môn Âm nhạc | | | |
| 1 | Thanh phách | cặp | 6,318 | |
| 2 | Song loan | cái | 7,168 | |
| 3 | Trống nhỏ | bộ | 1,778 | |
| 4 | Triangle (Tam giác chuông) | bộ | 2,406 | |
| 5 | Tambourine (Trống lục lạc) | cái | 2,364 | |
| 6 | Đàn Organ | chiếc | 120 | |
| V | Thiết bị dạy học tối thiểu môn Mỹ thuật | | | Cho phòng học bộ môn |
| 1 | Bảng vẽ cá nhân | cái | 6,913 | |
| 2 | Giá vẽ (3 chân hoặc chữ A) | cái | 6,720 | |
| 3 | Bảng vẽ học nhóm | cái | 1,161 | |
| 4 | Bục đặt mẫu | cái | 804 | |
| 5 | Các hình khối cơ bản | bộ | 161 | |
| 6 | Máy chiếu đa năng MC-EX3051 | bộ | 19 | |
| 7 | Dàn âm thanh Sony MHC-M60D | bộ | 110 | |
| VI | Thiết bị dạy học tối thiểu môn Giáo dục thể chất | | | |
| 1 | Bộ tranh hoặc video về đội hình đội ngũ | bộ | 1,135 | |
| 2 | Bộ tranh hoặc video về các tư thế vận động cơ bản | bộ | 1,122 | |
| 3 | Bộ tranh hoặc video về bài tập thể dục | bộ | 1,146 | |

| STT | Tên thiết bị dạy học | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú |
|-------------|---|-------------|----------|---------|
| 4 | Đồng hồ bấm giây | chiếc | 1,095 | |
| 5 | Còi | chiếc | 878 | |
| 6 | Cờ đuôi nheo | chiếc | 2,001 | |
| 7 | Thước dây | chiếc | 1,002 | |
| 8 | Nhạc tập bài tập thể dục | chiếc | 375 | |
| 9 | Đệm nhảy | chiếc | 518 | |
| 10 | Bóng đá và cầu môn bóng đá | | | |
| 10.1 | Bóng đá | quả | 732 | |
| 10.2 | Cầu môn bóng đá 5 người | bộ | 159 | |
| 11 | Bóng rổ và cột bóng rổ | | | |
| 11.1 | Bóng rổ | quả | 681 | |
| 11.2 | Cột bóng rổ | bộ | 345 | |
| 12 | Dây nhảy tập thể | chiếc | 794 | |
| 13 | Dây nhảy cá nhân | chiếc | 2,280 | |
| 14 | Quả cầu đá, cột và lưới đá cầu | | | |
| 14.1 | Quả cầu đá | quả | 10,451 | |
| 14.2 | Cột và lưới đá cầu | bộ | 401 | |
| 15 | Bóng ném | quả | 334 | |
| 16 | Bóng chuyền hơi, cột và lưới bóng chuyền hơi | | | |
| 16.1 | Bóng chuyền hơi | quả | 1,014 | |
| 16.2 | Cột và lưới bóng chuyền hơi | bộ | 375 | |
| 17 | Các bài nhạc dân vũ | chiếc | 356 | |
| VII | Thiết bị dạy học tối thiểu môn Đạo đức | | | |
| 1 | Bộ tranh: Nghiêm trang khi chào cờ | bộ | 999 | |
| 2 | Bộ tranh: Yêu gia đình | bộ | 5,174 | |
| 3 | Bộ tranh: Thật thà | bộ | 5,128 | |
| 4 | Bộ tranh: Tự giác làm việc của mình | bộ | 5,138 | |
| 5.1 | Bộ tranh: Sinh hoạt nền nếp | bộ | 5,168 | |
| 5.2 | Bộ tranh: Thực hiện nội quy trường, lớp | bộ | 5,140 | |
| 6.1 | Bộ tranh: Tự chăm sóc bản thân | bộ | 5,155 | |
| 6.2 | Bộ tranh: Phòng tránh tai nạn thương tích | bộ | 5,153 | |
| VIII | Thiết bị dạy học tối thiểu Hoạt động trải nghiệm | | | |
| 1 | Bộ thẻ các gương mặt cảm xúc cơ bản | bộ | 5,364 | |
| IX | Thiết bị dùng chung | | | |
| 1 | Bảng nhóm | chiếc | 2,972 | |
| 2 | Tủ đựng thiết bị | chiếc | 840 | |
| 3 | Bảng phụ | chiếc | 841 | |
| 4 | Radio - Castsete Sony ZS-RS60BT | chiếc | 104 | |
| 5 | Loa phát thanh cầm tay ER-1215 | chiếc | 57 | |
| 6 | Nam châm | chiếc | 22,817 | |
| 7 | Nẹp treo tranh | chiếc | 2,750 | |

| STT | Tên thiết bị dạy học | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú |
|-----|----------------------|----------------|-------------|---------|
| 8 | Giá treo tranh | chiếc | 436 | |
| 9 | Thiết bị trình chiếu | | | |
| 9.1 | Tivi LG 55UT640S | chiếc | 20 | |
| 9.2 | Đầu DVD | chiếc | 162 | |

Kut

10/10/2010

10/10/2010

10/10/2010

10/10/2010

10/10/2010

10/10/2010



Phụ lục V

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

**XÂY DỰNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG TỪ XÃ LÁT, HUYỆN LẠC DƯƠNG
ĐI XÃ PHI TÔ, HUYỆN LÂM HÀ,**

ĐỒ UY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Để tạo trục đường giao thông nối liền hai huyện Lạc Dương và Lâm Hà, từng bước thực hiện hoàn thành quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện nhằm đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân địa phương; góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến khoảng 6.133 mét, thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; phần lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; phần lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét. Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Gồm lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm, trên thảm bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm.

Tại một số đoạn tuyến qua địa hình khó khăn, được thiết kế các yếu tố kỹ thuật (bán kính cong, độ dốc dọc...) theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B.

- Hệ thống thoát nước dọc hai bên bằng mương đất hình thang kết hợp với hệ thống mương bê tông lắp ghép và thiết kế mương đan thoát nước dọc tại các vị trí phù hợp.

- Hệ thống thoát nước ngang bằng công hộp và cống tròn đảm bảo thoát nước mặt và nước lưu vực.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 90.000 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 6.997 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 84.500 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lát, huyện Lạc Dương.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025.



Phụ lục VI

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP, MỞ RỘNG ĐƯỜNG 19/5, THỊ TRẤN LẠC DƯƠNG, HUYỆN LẠC DƯƠNG DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Để hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đô thị thị trấn Lạc Dương theo quy hoạch được duyệt nhằm tạo trục đường kết nối thị trấn Lạc Dương với Khu du lịch Đan Kia - Suối Vàng, chỉnh trang đô thị, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, du khách, thúc đẩy thu hút đầu tư vào Khu du lịch Đan Kia - Suối Vàng; qua đó, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến đường 3.021 mét: Điểm đầu kết nối với đoạn vượt nối giữa đường Langbiang và đường 19/5; điểm cuối là ngã ba giao với đường Nguyễn Đình Thi và đường Văn Tiến Dũng, thị trấn Lạc Dương. Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 22 mét; mặt đường rộng 12 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 03 mét; phần dải đất dự phòng ngoài vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 02 mét.

- Kết cấu mặt đường làm mới: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp cấp phối đá dăm dày 46 cm.

- Kết cấu mặt đường tăng cường trên phạm vi mặt đường hiện hữu: Xử lý mặt đường hư hỏng, bù vênh, thảm bê tông nhựa dày 07 cm.

- Vỉa hè lát gạch terrazzo; bó vỉa bê tông xi măng. Trồng cây xanh trên vỉa hè tạo bóng mát và cảnh quan đô thị.

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương bê tông đầy tấm đan bê tông cốt thép kết hợp cùng lưới chắn rác và cửa thu, hố thu nước.

- Hệ thống thoát nước ngang, thoát nước hạ lưu: Thiết kế công kết hợp mương dẫn ra suối.

- Kè chắn đất: Kết cấu đá hộc xây vữa hoặc bê tông xi măng.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 99.000 triệu đồng (không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ về đất thu hồi để thực hiện dự án do Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương thực hiện phương thức vận động nhân dân "hiến đất" để làm đường giao thông; chỉ bố trí vốn hỗ trợ bồi thường cây trồng, vật kiến trúc có trên đất thu hồi: 5.259 triệu đồng).

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu phát sinh chi phí bồi thường, hỗ trợ về đất hoặc chi phí hỗ trợ bồi thường cây trồng, vật kiến trúc có trên đất thu hồi tăng làm vượt tổng mức đầu tư thì Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương chịu trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách huyện để thực hiện.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 18.000 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2023: 71.100 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2023./.



Phụ lục VII

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

XÂY DỰNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG TỪ XÃ PHI TÔ, HUYỆN LÂM HÀ ĐI XÃ LÁT, HUYỆN LẠC DƯƠNG

DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Để tạo trục đường giao thông nối liền huyện Lâm Hà và huyện Lạc Dương, từng bước thực hiện hoàn thành quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện Lâm Hà nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân; góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Phần đường: Tổng chiều dài tuyến khoảng 10.400 mét, có điểm đầu giáp đường giao thông liên xã Đa Đồn - Phi Tô - Nam Ban tại Km8+130, điểm cuối giáp ranh với huyện Lạc Dương tại thôn Păng Tiêng, xã Lát. Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; phần lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; phần lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Thảm bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Thiết kế mương đất hình thang kết hợp với hệ thống mương bê tông lắp ghép và thiết kế một số vị trí mương đan thoát nước dọc tại các ngã ba đường nhánh.

- Hệ thống thoát nước ngang: Thiết kế cống hộp, cống tròn, mương đan chịu lực đảm bảo thoát nước.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

b) Phần cầu: Xây dựng mới 01 cầu tại lý trình Km01+178 với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Khẩu độ nhịp 25,7 mét; khổ cầu rộng 8,5 mét, gồm phần xe chạy rộng 7,5 mét và phần gờ lan can hai bên, mỗi bên 0,5 mét.

- Kết cấu nhịp: Gồm 01 nhịp dầm chữ I dài 25,7 mét, bê tông cốt thép dự ứng lực; mặt cắt ngang gồm 04 phiến dầm.

- Mặt cầu thảm bê tông nhựa trên bản mặt cầu bằng bê tông cốt thép.

- Mố cầu bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ đặt trên móng cọc khoan nhồi.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 214.000 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 2.588 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 191.600 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Phi Tô, huyện Lâm Hà.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. / *Handwritten mark*



Phụ lục VIII

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG 03 CẦU TRÊN TUYẾN ĐƯỜNG ĐH.412 - ĐH.413, HUYỆN ĐƠN DƯƠNG, ĐỒ SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo) Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư đồng bộ với dự án nâng cấp đường ĐH.412, ĐH.413 (quy hoạch là đường ĐT.729) đang được triển khai nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân của địa phương; góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Phần cầu:

| Tên cầu | Khổ cầu (mét) | Chiều dài (mét) | Sơ đồ nhịp (mét) | Phương án xây dựng |
|-----------------------------------|---------------|-----------------|------------------|---|
| 1. Cầu Lam Phuong (Km2+151,43) | 9,0 | 33,80 | 1 x 25,7 | Thiết kế mới cầu dầm mắt cắt chữ "I"; kết cấu dầm bê tông cốt thép dự ứng lực thay thế cầu cũ |
| 2. Cầu bản (Km8+115,52) | 9,0 | 10,35 | 2 x 4,5 | Thiết kế mới cầu bản bê tông cốt thép thay thế cầu cũ |
| 3. Cầu bản (Km9+973,4) | 9,0 | 10,35 | 2 x 4,5 | Thiết kế mới cầu bản bê tông cốt thép thay thế cầu cũ |

b) Phần đường: Tổng chiều dài đường đầu cầu khoảng 700 mét được thiết kế đảm bảo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi vượt nối vào dự án đường ĐH.412, ĐH.413 đang được đầu tư với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Bề rộng nền đường 7,5 mét; bề rộng mặt đường 5,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường, lề gia cố đảm bảo mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 130\text{Mpa}$ với kết cấu bê tông nhựa trên nền móng cấp phối đá dăm.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 30.000 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 825 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 26.000 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đơn Dương.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. / *Handwritten signature*



Phụ lục IX

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG CẦU BÀ TRUNG VÀ CẦU BÀ BÓNG
TRÊN ĐƯỜNG ĐT.729, HUYỆN ĐỨC TRỌNG,
DO SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo an toàn giao thông thông suốt trong việc đi lại của người dân địa phương; khai thác hiệu quả tuyến đường chính nối các xã: Đà Loan, Tà Năng, Đa Quyn thuộc huyện Đức Trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Cầu Bà Trung nằm trên tuyến đường ĐT.729 thuộc địa phận xã Tà Năng, huyện Đức Trọng.

- Phần cầu: Xây dựng cầu bê tông cốt thép vĩnh cửu dài khoảng 100 mét, tải trọng thiết kế HL93 với khổ cầu rộng 09 mét; chiều rộng mặt cầu 08 mét; lan can hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét. Kết cấu móng mô trụ cầu cọc khoan nhồi; kết cấu dầm bê tông cốt thép dự ứng lực; kết cấu mặt cầu thảm bê tông nhựa chặt trên bản mặt cầu bê tông cốt thép.

- Phần đường đầu cầu: Xây dựng đường dẫn đầu cầu với tổng chiều dài hai bên khoảng 395 mét; thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, với bề rộng nền đường 7,5 mét; bề rộng mặt đường 5,5 mét; bề rộng lề gia cố hai bên, mỗi bên 0,5 mét; bề rộng lề đất hai bên, mỗi bên 0,5 mét. Kết cấu mặt đường, lề gia cố đảm bảo mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 130\text{Mpa}$ với kết cấu bê tông nhựa trên nền móng cấp phối đá dăm.

b) Cầu Bà Bông nằm trên tuyến đường ĐT.729 thuộc địa phận xã Đà Loan, huyện Đức Trọng.

- Phần cầu: Xây dựng cầu bê tông cốt thép vĩnh cửu dài khoảng 10 mét, tải trọng thiết kế HL93 với khổ cầu rộng 09 mét; chiều rộng mặt cầu 08 mét; lan can hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét. Kết cấu dầm bản bê tông cốt thép đổ tại chỗ, mặt cầu thảm bê tông nhựa chặt trên bản mặt cầu bê tông cốt thép.

- Phần đường đầu cầu: Xây dựng đường dẫn đầu cầu với tổng chiều dài hai bên khoảng 209 mét; thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, với bề rộng nền đường 7,5 mét; bề rộng mặt đường 5,5 mét; bề rộng lề gia cố hai bên, mỗi bên 0,5 mét; bề rộng lề đất hai bên, mỗi bên 0,5 mét. Kết cấu mặt đường, lề gia cố đảm bảo mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 130\text{Mpa}$ với kết cấu bê tông nhựa trên nền móng cấp phối đá dăm.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 70.000 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng: 5.496 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 62.000 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đà Loan và xã Tà Năng, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. 100



Phụ lục X

PHỤ LỤC DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG MỤC CHO 03 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, ĐỒ SƠ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢN LÝ DỰ ÁN

*Kiểm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và hiện đại, đảm bảo phòng học kiên cố, phòng bộ môn và phòng chức năng đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển hệ thống Trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Quy mô đầu tư:

a) Trường Trung học phổ thông Lương Thế Vinh, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng:

- Xây dựng nhà đa năng: 01 tầng; diện tích xây dựng 1.788,88 m²; diện tích sàn 1.653,46 m².

- Hạ tầng: Xây dựng sân bê tông diện tích 1.110 m².

b) Trường Trung học phổ thông Chu Văn An, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng:

- Xây dựng khối văn phòng: 03 tầng; diện tích xây dựng 523,6 m²; diện tích sàn 1.363,2 m².

- Xây dựng khối phòng bộ môn hóa, sinh: 02 tầng; diện tích xây dựng 221,88 m²; diện tích sàn 370,64 m².

- Xây dựng khối phòng học bộ môn lý, ngoại ngữ: 02 tầng; diện tích xây dựng 214,14 m²; diện tích sàn 357,08 m².

c) Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thái Bình, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng:

- Xây dựng khối văn phòng: 02 tầng; diện tích xây dựng 601,78 m²; diện tích sàn tầng lầu 526,6 m²; diện tích sàn tầng trệt 536,92 m².

3. Nhóm dự án: Nhóm C.


4. Tổng mức đầu tư dự án: 22.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 5.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 14.800 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. 



Phụ lục XI

PHIÊN BẢN QUYẾT CHỮA CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN SỬA CHỮA, NÂNG CẤP CÁC TRẠM Y TẾ XÃ DO SỞ Y TẾ QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp một số trạm y tế xã trên địa bàn huyện Lâm Hà và huyện Di Linh nhằm đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho người dân khu vực.

2. Quy mô đầu tư:

Cải tạo, sửa chữa những vị trí đã xuống cấp (tường trong nhà và ngoài nhà; sê nô, ô văng; thay thế thiết bị điện, hệ thống cấp thoát nước, thiết bị vệ sinh, chốt cửa, khóa cửa, bản lề...) tại 07 trạm y tế xã; gồm:

a) 04 trạm y tế xã trên địa bàn huyện Lâm Hà:

- Trạm y tế xã Liên Hà: Diện tích cải tạo 393,88 m².
- Trạm y tế xã Đan Phượng: Diện tích cải tạo 268,42 m².
- Trạm y tế xã Phú Sơn: Diện tích cải tạo 393,88 m².
- Trạm y tế thị trấn Đình Văn: Diện tích cải tạo 33,28 m².

b) 03 trạm y tế xã trên địa bàn huyện Di Linh:

- Trạm Y tế xã Tân Lâm: Diện tích cải tạo 363,44 m².
- Trạm Y tế xã Tân Thượng: Diện tích cải tạo 396,22 m².
- Trạm Y tế xã Đình Trang Thượng: Diện tích cải tạo 283,21 m².

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 3.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn đã bố trí năm 2019 để chuẩn bị đầu tư: 200 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 2.500 triệu đồng (sau khi đã trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Đình Văn và các xã: Liên Hà, Đan Phượng, Phú Sơn thuộc huyện Lâm Hà; các xã: Tân Lâm, Tân Thượng, Đình Trang Thượng thuộc huyện Di Linh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2019 - 2020. / *Wd*



Phụ lục XII

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG TRẠM Y TẾ XÃ ĐÌNH LẠC, HUYỆN DI LINH DO SỞ Y TẾ QUẢN LÝ DỰ ÁN

*Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn xã Đình Lạc, huyện Di Linh.

2. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng mới Trạm y tế xã Đình Lạc theo thiết kế mẫu dành cho xã có quy mô dưới 10.000 dân ban hành kèm theo Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 08/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Xây dựng các hạng mục: Nhà để xe 30 m²; lò đốt rác 2,69 m²; hầm chứa tro 04 m²; giếng thăm, bể chứa nước thải y tế 04 m².

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Cấp điện ngoài nhà; cấp thoát nước ngoài nhà; sân, công, hàng rào; hệ thống thoát nước; chống sét.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 3.500 triệu đồng.

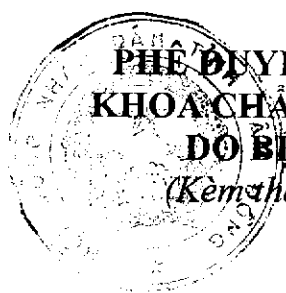
5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2019 để chuẩn bị đầu tư: 300 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 2.850 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đình Lạc, huyện Di Linh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2019 - 2020. *Handwritten signature*



Phụ lục XIII

**PHIÊN QUYẾT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN MUA SẮM THIẾT BỊ
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH BỆNH VIỆN ĐA KHOA LÂM ĐỒNG,
ĐỒ BỆNH VIỆN ĐA KHOA LÂM ĐỒNG QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân.

2. Quy mô đầu tư: Mua sắm 01 máy chụp cộng hưởng từ 1.5 Tesla 16 kênh với cấu hình chi tiết sau:

| STT | Tên trang thiết bị y tế | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|--------------------------------------|-------------|----------|
| 1 | Khối từ siêu dẫn 1.5 Tesla | hệ thống | 01 |
| 2 | Hệ thống RF hoàn toàn số hóa | hệ thống | 01 |
| 3 | Hệ thống chênh từ | hệ thống | 01 |
| 4 | Bàn bệnh nhân tốc độ di chuyển nhanh | cái | 01 |
| 5 | Cuộn thu nhận | cuộn | 11 |
| 6 | Phần mềm và ứng dụng cao cấp | phần mềm | 13 |
| 7 | Phần mềm và ứng dụng chuyên sâu | phần mềm | 25 |
| 8 | Hệ thống điều khiển và tái tạo ảnh | hệ thống | 01 |
| 9 | Trạm làm việc chuyên dụng | trạm | 01 |
| 10 | Bộ làm lạnh cho khối từ | bộ | 01 |
| 11 | Phụ kiện tiêu chuẩn | danh mục | 07 |
| 12 | Thiết bị không nhiễm từ kèm theo máy | danh mục | 06 |
| 13 | Phòng RF ca-bin và nội thất | bộ | 01 |
| 14 | Phụ kiện khác | danh mục | 03 |

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 32.730 triệu.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh năm 2020.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Số 01 Phạm Ngọc Thạch, thành phố Đà Lạt.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020. *thd*



Phụ lục XIV

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

**ĐẦU TƯ MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ BỆNH VIỆN NHI LÂM ĐỒNG,
DO BỆNH VIỆN NHI QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho trẻ em trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, giảm tải cho tuyến trên và giảm chi phí cho người bệnh.

2. Quy mô đầu tư: Mua sắm các trang thiết bị y tế sau:

| STT | Tên trang thiết bị y tế | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|---|-------------|----------|
| 1 | Máy mô nội soi | bộ | 01 |
| 2 | Máy c-arm và thiết bị phòng mổ chỉnh hình | hệ thống | 01 |
| 3 | Bàn mổ | bộ | 01 |
| 4 | Máy gây mê | bộ | 02 |
| 5 | Monitoring | hệ thống | 01 |
| 6 | Bơm tiêm điện | máy | 01 |
| 7 | Máy hấp tiệt trùng 2 cửa | bộ | 01 |
| 8 | Bộ dụng cụ chỉnh hình | bộ | 01 |
| 9 | Máy sinh hóa | bộ | 01 |

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 14.900 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí năm 2022: 14.400 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Số 57 Thánh Mẫu, thành phố Đà Lạt.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. / *thl*



Phụ lục XV

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
MỞ RỘNG CƠ SỞ CẢI NGHIỆN MA TÚY TỈNH LÂM ĐỒNG,
ĐỒ CƠ SỞ CẢI NGHIỆN MA TÚY TỈNH LÂM ĐỒNG QUẢN LÝ DỰ ÁN**
(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Để đáp ứng các yêu cầu của cơ sở cai nghiện tổng hợp, vừa cai nghiện bắt buộc, vừa cai nghiện tổng hợp, vừa điều trị thay thế bằng thuốc Methadone.

2. Quy mô đầu tư:

a) Sửa chữa, nâng cấp khu làm việc cũ thành khu điều trị thay thế bằng methadone, kết hợp tư vấn, hỗ trợ điều trị nghiện tự nguyện tại cộng đồng: 01 tầng; diện tích sàn xây dựng 88,88 m².

b) Xây dựng mới nhà ăn kết hợp thăm gặp thân nhân và sinh hoạt chung thuộc khu điều trị học viên bắt buộc: 01 tầng; diện tích sàn xây dựng 397,85 m².

c) Xây dựng mới nhà ở qua đêm: 01 tầng; diện tích sàn xây dựng 169,44 m².

d) Xây dựng mới khu tiếp nhận đối tượng xã hội: 02 tầng; diện tích xây dựng 209,7 m²; diện tích sàn xây dựng 529,14 m².

đ) Nâng cấp, mở rộng khu nhà ở và điều trị học viên tự nguyện: 02 tầng; diện tích xây dựng 452,08 m²; diện tích sàn xây dựng 904,16 m².

e) Xây dựng tường bao che ngăn chia khu cai nghiện tự nguyện và khu cai nghiện bắt buộc dài 166,8 mét.

g) Xây dựng sân đường nội bộ với diện tích 1.254,2 m².

h) Di dời trạm biến áp 3 pha.

i) Mua sắm thiết bị gồm: 23 bàn ăn, 02 bộ bàn ghế tiếp khách, 180 ghế nhựa, 20 giường tầng, 15 tủ quần áo.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 14.990 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 7.000 đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 7.990 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Phú Hội, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. / *Handwritten signature*



Phụ lục XVI

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP, CẢI TẠO ĐOÀN TRẠI TRUNG ĐOÀN 994, HUYỆN ĐỨC TRỌNG (GIAI ĐOẠN I), ĐO BỐ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH LÂM ĐỒNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện, đảm bảo cơ sở vật chất cho Trung đoàn 994 hoàn thành tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong huấn luyện chiến sĩ mới, lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ quân sự theo kế hoạch...; góp phần đảm bảo tốt nhiệm vụ quốc phòng, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) San gạt mặt bằng tại chỗ: Khối lượng khoảng 22.400 m³ đất.

b) Xây dựng nhà sĩ quan: 03 tầng; diện tích xây dựng khoảng 288 m²; diện tích sàn xây dựng khoảng 864 m².

c) Xây dựng nhà ăn 300 chỗ, gồm 01 tầng hầm và 01 tầng nổi; diện tích xây dựng khoảng 686 m²; diện tích sàn xây dựng khoảng 1.070 m².

d) Xây dựng hồ huấn luyện bơi và khu vực phụ trợ: Diện tích khoảng 375 m².

đ) Xây dựng công chính: Chiều dài khoảng 20 mét.

e) Xây dựng vọng gác: Diện tích khoảng 05 m².

g) Xây dựng sân đường nội bộ bằng bê tông, mương thoát nước bằng đá chẻ: Diện tích khoảng 6.000 m².

h) Xây dựng hệ thống hạ tầng - kỹ thuật khác: Hàng rào, cấp thoát nước, điện, thông tin, chông sét, phòng cháy chữa cháy...

i) Mua sắm thiết bị:

- Thiết bị nhà sĩ quan: 18 tủ; 54 giường; 54 bộ nệm, chăn, ga, gối, màn; một số thiết bị, dụng cụ khác.

- Thiết bị nhà ăn: 03 bộ bình và bếp ga; 25 bộ bàn ghế bằng inox; 04 bộ bàn ghế bằng gỗ; một số thiết bị, dụng cụ khác.

- Thiết bị hồ huấn luyện bơi: 02 bộ bàn hút vệ sinh; 02 bộ bình lọc BL Kripsol; 02 bộ điện phân muối Kripsol; 02 bộ dụng cụ vệ sinh; 02 bộ bình lọc cát; 02 máy bơm nước; một số phụ kiện khác,

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 27.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 5.500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 18.800 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. *Handwritten signature*



Phụ lục XVII

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN CẢI TẠO, MỞ RỘNG TRỤ SỞ CÔNG AN PHƯỜNG 9 LÀM TRỤ SỞ LÀM VIỆC PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - CỨU NẠN CỨU HỘ VÀ TRANG BỊ DOANH CỤ, TÀI SẢN TRỤ SỞ LÀM VIỆC KHỐI CẢNH SÁT DO CÔNG AN TỈNH QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo công tác ăn, ở, làm việc và chiến đấu của cán bộ, chiến sỹ và lính nghĩa vụ của lực lượng phòng cháy chữa cháy - cứu nạn cứu hộ và lực lượng cảnh sát thuộc Công an tỉnh.

2. Quy mô đầu tư:

a) Phần cải tạo, nâng cấp:

- Nhà làm việc hiện hữu: 02 tầng, diện tích xây dựng 327,47 m², diện tích sàn: 652,97 m².

- Nhà tiền chế để các loại xe: Diện tích sàn 831,34 m².

b) Phần xây dựng mới:

- Nhà làm việc và hội trường: 02 tầng, diện tích xây dựng 402,82 m², diện tích sàn 678,89 m².

- Nhà ăn, ở: 02 tầng, diện tích xây dựng 322,96 m², diện tích sàn 639,8 m².

- Nhà trực bảo vệ: Diện tích xây dựng 10,24 m².

- Cổng, hàng rào: Chiều dài 272 mét.

- Sân, đường nội bộ: Diện tích 1.200 m².

- Các hạng mục phụ trợ: Công trình cầu bảo dưỡng xe, bể nước, cột cờ, mương hồ ga thu thoát nước.

c) Mua sắm doanh cụ, thiết bị: 80 bàn làm việc 0,7 x 2 (mét); 10 bàn họp 1,2 x 2,4 (mét); 60 bàn hội trường 2 x 0,5 (mét); 375 ghế tựa; 30 tủ sắt 4 cánh; 06 tủ sắt nhiều ngăn; 15 kệ sắt và 01 hệ thống thông tin liên lạc.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 16.000 triệu đồng.

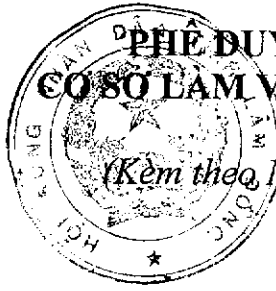
5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 3.500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 10.900 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường 9, thành phố Đà Lạt.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. *Handwritten signature*



Phụ lục XVIII

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG CƠ SỞ LÀM VIỆC CHO LỰC LƯỢNG CÔNG AN XÃ (GIAI ĐOẠN 1) DO CÔNG AN TỈNH QUẢN LÝ DỰ ÁN

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo điều kiện làm việc, sinh hoạt và tiếp dân cho lực lượng công an xã trên địa bàn tỉnh.

2. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng mới 11 cơ sở làm việc cho lực lượng công an xã trên địa bàn tỉnh; gồm: xã Xuân Trường (thành phố Đà Lạt); xã Đưng K'nó (huyện Lạc Dương); xã Tu Tra (huyện Đơn Dương); xã Phú Hội (huyện Đức Trọng); xã Mê Linh (huyện Lâm Hà); xã Phi Liêng (huyện Đam Rông); xã Gia Hiệp (huyện Di Linh); xã Lộc Bắc (huyện Bảo Lâm); xã Đại Lào (thành phố Bảo Lộc); xã Quốc Oai (huyện Đạ Tẻh) và xã Phước Cát 2 (huyện Cát Tiên).

- Sử dụng cùng một thiết kế cho 11 cơ sở làm việc, với quy mô đầu tư cho 01 cơ sở làm việc như sau:

+ Nhà làm việc, ăn và ở: 02 tầng, diện tích xây dựng 171 m², diện tích sàn 272 m².

+ Nhà để xe: Diện tích xây dựng: 67,3 m².

+ Mua sắm trang thiết bị: 02 bộ bàn làm việc 0,7 x 1,4 x 0,75 (mét); 01 bàn họp 1 x 2 x 0,75 (mét); 08 ghế dựa và 01 tủ hồ sơ bằng sắt.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 29.500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 5.500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 21.050 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: 11 xã thuộc địa bàn 11 huyện, thành phố.

7. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2020 - 2022. / *Chad*



Phụ lục XIX

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG VÕ THỊ SÁU, THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, DO BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT QUẢN LÝ DỰ ÁN

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật giao thông theo tiêu chí đô thị loại I của thành phố Đà Lạt để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và du khách được thuận lợi, an toàn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến 232 mét, điểm đầu tuyến giao với đường Lý Tự Trọng, điểm cuối tuyến giao tại ngã ba đường Bùi Thị Xuân và đường Nguyễn Văn Trỗi.

a) Phần đường giao thông: Thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 07 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; hai bên mương đan chịu lực kết hợp lề đi bộ, mỗi bên 0,75 mét.

- Kết cấu nền, mặt đường trên phạm vi mặt đường cũ: Sửa chữa hư hỏng mặt đường, xử lý nền yếu, bù vênh và thảm hoàn thiện bê tông nhựa nóng.

- Kết cấu mặt đường làm mới gồm lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm, trên thảm bê tông nhựa dày 07 cm.

- Hệ thống thoát nước mưa: Mương bê tông xi măng đầy đan chịu lực.

b) Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

c) Hệ thống điện chiếu sáng công cộng: Lắp đặt hệ thống chiếu sáng một bên đường bằng đèn LED cao áp.

d) Hệ thống cấp thoát nước sinh hoạt: Hoàn trả lại hệ thống cấp thoát nước cho các hộ dân hai bên tuyến đường.

Trong quá trình lập dự án đầu tư, chủ đầu tư cần lưu ý thực hiện việc cải tạo, nâng cấp tuyến đường trên theo hướng hạn chế thay đổi cốt đường hiện trạng để tránh làm ảnh hưởng đến người dân hai bên tuyến đường; tính toán kết cấu mặt đường sửa chữa, nâng cấp phù hợp với kết quả khảo sát, đánh giá mức độ hư hỏng, xuống cấp của nền, mặt đường.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.


4. Tổng mức đầu tư dự án: 19.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 15.036 triệu đồng.

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tăng làm vượt tổng mức đầu tư thì Ủy ban nhân dân thành phố Đà Lạt chịu trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách thành phố để thực hiện.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 16.600 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Đà Lạt.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. 



Phụ lục XX

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG NGUYÊN TỬ LỰC
VÀ ĐƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG, THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT,
DO BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật giao thông theo tiêu chí đô thị loại I của thành phố Đà Lạt để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và du khách được thuận lợi, an toàn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Đường Nguyên Tử Lực: Chiều dài toàn tuyến 3.300 mét (từ vòng xoay Nguyên Tử Lực - Trần Quốc Toản đến đường Mai Anh Đào); chiều rộng mặt đường 7,5 mét, vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 03 mét.

- Kết cấu nền mặt đường: Sửa chữa hư hỏng mặt đường, xử lý nền yếu, bù vênh và thảm hoàn thiện bê tông nhựa nóng.

- Bó vỉa, vỉa hè: Tháo dỡ và xây dựng mới bó vỉa bằng bê tông xi măng; vỉa hè lát gạch Terrazzo.

- Hệ thống thoát nước: Xây mới các đoạn mương thoát nước dọc hư hỏng, trên đập đan và cửa thu nước...

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

- Xây dựng mới hệ thống chiếu sáng công cộng.

- Di dời hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cây xanh.

b) Đường Phan Đình Phùng: Chiều dài toàn tuyến 1.800 mét (từ nút giao với đường Ba Tháng Hai đến nút giao với đường Xô Viết Nghệ Tĩnh); chiều rộng mặt đường 8,7 mét, chiều rộng vỉa hè theo hiện trạng.

- Kết cấu nền mặt đường: Sửa chữa hư hỏng mặt đường, xử lý nền yếu, bù vênh và thảm hoàn thiện bê tông nhựa nóng.

- Bó vỉa, vỉa hè: Tháo dỡ và xây dựng mới bó vỉa bằng bê tông xi măng; vỉa hè lát gạch Terrazzo.

- Hệ thống thoát nước: Nạo vét hệ thống mương thoát nước, bổ sung thay thế các đan mương bị hư hỏng; sửa chữa bổ sung cửa thu nước, hố ga, lưới chắn rác; nâng cao các nắp hố ga thoát nước thải...

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

Trong quá trình lập dự án đầu tư, chủ đầu tư cần lưu ý thực hiện việc cải tạo, nâng cấp 02 tuyến đường trên theo hướng hạn chế thay đổi cốt đường hiện

trạng để tránh làm ảnh hưởng đến người dân hai bên tuyến đường; có phương án thiết kế vỉa hè phù hợp cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng; tính toán kết cấu mặt đường sửa chữa, nâng cấp phù hợp với kết quả khảo sát, đánh giá mức độ hư hỏng, xuống cấp của nền, mặt đường.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 58.228 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

a) Ngân sách tỉnh: 39.228 triệu đồng; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2010 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 34.305 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

b) Ngân sách thành phố Đà Lạt: 19.000 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Đà Lạt.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *Hand*



Phụ lục XXI

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP ĐƯỜNG XUÂN THÀNH, XÃ XUÂN THỌ, THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, ĐỒ UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT QUẢN LÝ DỰ ÁN

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân trong khu vực; đảm bảo việc lưu thông thông suốt trên tuyến đường vào Nghĩa trang Xuân Thành; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Chiều dài tuyến đường là 1.410 mét, gồm: 01 tuyến chính dài 1.240 mét có điểm đầu tại ngã ba giao với Quốc lộ 20 (ngã ba đường ray xe lửa), điểm cuối tại cổng vào Nghĩa trang Xuân Thành; 01 tuyến nhánh dài 170 mét có điểm đầu tại ngã ba giao với Quốc lộ 20 (cách cổng Trường Trung học cơ sở Nguyễn Đình Chiểu 100 mét), điểm cuối giao với tuyến chính tại Km0+610.

- Mặt đường rộng 5,5 mét (mặt đường hiện trạng rộng 3,5 mét, mở rộng mỗi bên trung bình 01 mét). Kết cấu mặt đường:

+ Đối với mặt đường nhựa hiện trạng: Bù vênh, thảm lớp bê tông nhựa dày 07 cm.

+ Đối với phần mặt đường, lề đường mở rộng: Thảm lớp bê tông nhựa dày 07cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước: Hệ thống thoát nước dọc bằng bê tông đá, những vị trí không bố trí mương thì tiến hành gia cố lề trung bình từ 0,5 - 01 mét; hệ thống thoát nước ngang đường giữ nguyên.

- Kè chắn đất bằng bê tông xi măng ở những vị trí cần thiết.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

- Hệ thống điện: Di dời 400 mét tuyến hạ thế 0,4 KV, lắp đặt mới 25 bộ đèn LED công suất 22V - 120W.

- Hệ thống nước: Sửa chữa những vị trí hư hỏng do ảnh hưởng trong quá trình thi công.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 14.800 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 1.746 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 471 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 14.329 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường 11, thành phố Đà Lạt.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *Handwritten signature*



Phụ lục XXII

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG HỆ THỐNG
ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG ĐÈO MIMOZA, THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT,
DO ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo an ninh, an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

2. Quy mô đầu tư:

a) Hệ thống điện chiếu sáng:

- Xây dựng mới khoảng 09 km đường chiếu sáng ngầm, gồm 244 bộ đèn LED 1x150W - 220V.

- Trụ đèn chiếu sáng cao 07 mét; cần đèn cao 02 mét, vươn xa 1,5 mét.

- Tủ điện chiếu sáng.

b) Trạm biến áp: Xây dựng 04 trạm biến áp 1x15 KVA để cung cấp nguồn điện cho hệ thống chiếu sáng:

- Điện áp: 12,7/0,23 kV.

- Loại trạm: Treo trên trụ bê tông ly tâm ngoài trời.

- Dung lượng: 60kVA, gồm 04 máy 15 kVA.

- Đầu nối tại đường dây trung thế 3 pha 22 kV hiện hữu đi dọc theo đường đèo.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 12.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 11.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường 3 và phường 10, thành phố Đà Lạt.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *Alinh*



Phụ lục XXIII

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐIỂM TRƯỜNG LÁN TRANH
THUỘC TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐUNG K'NỚ, HUYỆN LẠC DƯƠNG,
ĐO UY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Thay thế các phòng học đã xuống cấp, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục cho học sinh cấp tiểu học.

2. Quy mô đầu tư:

- San gạt mặt bằng với khối lượng dự kiến khoảng 30.000 m³ đất.
- Tháo dỡ các phòng học cũ, đã xuống cấp.
- Xây dựng khối 06 phòng học và các phòng chức năng: 02 tầng; diện tích xây dựng khoảng 517 m²; diện tích sàn khoảng 1.034 m².
- Xây dựng khối hành chính, quản trị: 02 tầng; diện tích xây dựng khoảng 296 m²; diện tích sàn khoảng 592 m².
- Hệ thống hạ tầng - kỹ thuật: Sân, công - hàng rào, kè bê tông, bồn hoa, cấp thoát nước, điện, chống sét...
- Thiết bị: 30 bộ bàn ghế học sinh, 03 bộ bàn ghế giáo viên, 06 tủ hồ sơ, 06 bộ bàn ghế làm việc.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 12.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 3.500 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 8.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đung K'nớ, huyện Lạc Dương.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. / *Handwritten signature*



Phụ lục XXIV

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP, MỞ RỘNG
ĐƯỜNG TRUNG TÂM XÃ ĐẠ SAR, HUYỆN LẠC DƯƠNG
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thành quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện Lạc Dương, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến đường khoảng 2.706 mét, có điểm đầu giao với đường lên thôn 2 tại Km0+50 (gần Nhà thờ Tin Lành), điểm cuối giao với đường trục chính thôn 6. Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi, với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Chiều rộng nền đường 6,5 mét; chiều rộng mặt đường 3,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét, lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Thảm bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Thiết kế bằng mương đất hình thang kết hợp với hệ thống mương bê tông lắp ghép và thiết kế một số vị trí mương đan thoát nước dọc tại các vị trí phù hợp.

- Hệ thống thoát nước ngang: Tận dụng một số công thoát nước ngang hiện hữu kết hợp kéo dài, làm mới công tại một số vị trí đảm bảo thoát nước.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 14.950 triệu đồng, trong đó, chí phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 140 triệu đồng.

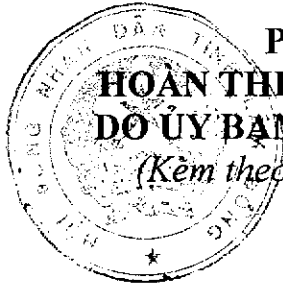
5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 13.950 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025 *lưu*



Phụ lục XXV

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
HOÀN THIỆN HẠ TẦNG SÂN VẬN ĐỘNG HUYỆN LẠC DƯƠNG
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo điều kiện rèn luyện, giao lưu thể thao, nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần cho người dân trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư:

- San gạt hoàn thiện diện tích khu đất với khối lượng khoảng 30.000 m³.
- Hoàn thiện mặt sân bóng với kích thước 60 x 90 (mét); bao gồm: Trồng cỏ mặt sân; kẻ vạch sân bóng; hoàn thiện khung thành; hệ thống điện chiếu sáng hoàn chỉnh; hệ thống mương thoát nước.
- Khán đài với sức chứa khoảng 432 chỗ ngồi.
- Đường thi đấu điền kinh: Kích thước 380 x 4,88 (mét).
- Đường nội bộ: Kích thước 480 x 3,5 (mét).
- Nhà công vụ và nhà vệ sinh: Kích thước 18 x 04 (mét).
- Hàng rào lưới B40 dài 575 mét.
- Trồng cây xanh trong khuôn viên sân vận động với diện tích khoảng 2.500 m².

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 14.950 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 2.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 4.500 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí 2021 - 2022: 10.450 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương.

7. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2020 - 2022. / *Handwritten signature*



Phụ lục XXVI

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
XÂY DỰNG ĐƯỜNG TRỤC XÃ TỪ QUỐC LỘ 20 ĐI THÔN TÂN PHÚ,
XÃ NINH GIA, HUYỆN ĐỨC TRỌNG, DO ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa, nông sản của nhân dân trong khu vực và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Tổng chiều dài tuyến 7.125 mét; nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét, lề đường hai bên, mỗi bên rộng 01 mét (gia cố lề 0,5 mét, lề đất 0,5 mét).

- Kết cấu mặt đường: Mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 133\text{Mpa}$, kết cấu mặt đường bê tông thảm lớp nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Mương bằng tấm bê tông xi măng lắp ghép kết hợp với mương đất.

- Hệ thống thoát nước ngang bằng cống tròn bê tông cốt thép.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 42.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 1.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch bố trí vốn năm 2020: 8.000 đồng;

- Kế hoạch bố trí vốn giai đoạn 2021 - 2022: 29.800 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. *Handwritten signature*

Phụ lục XXVII



**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG
ĐƯỜNG GIAO THÔNG TỪ XÃ ĐAN PHƯƠNG, HUYỆN LÂM HÀ
ĐI XÃ TÂN THÀNH, HUYỆN ĐỨC TRỌNG,
ĐỒ DẪN BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*Thực hiện theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, đảm bảo an toàn giao thông và góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến khoảng 10,5 km (điểm đầu giao với đường Tân Hà - Đan Phượng tại Km01+500 thuộc thôn Đoàn Kết, xã Đan Phượng huyện Lâm Hà; điểm cuối giáp đường ĐT.724 tại Km11+756,12 tại thôn Văn Minh, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà); thiết kế đường cấp IV miền núi (một số đoạn có độ dốc lớn thiết kế theo độ dốc đường cấp V miền núi) với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; phần lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; phần lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Thảm bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Mương đất kết hợp với mương gia cố; mương đập đan tại các vị trí phù hợp.

- Hệ thống thoát nước ngang: Tận dụng hệ thống cống tròn, mương đan chịu lực hiện hữu; thiết kế bổ sung cống hộp, cống tròn đảm bảo thoát nước.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 70.000 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 170 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 62.000 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đan Phượng và xã Tân Văn, huyện Lâm Hà.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *lll*



Phụ lục XXVIII

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG HỒ CHỨA NƯỚC THÔN 1B, XÃ TÂN THANH, HUYỆN LÂM HÀ DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Cung cấp nước tưới cho khoảng 50 ha đất nông nghiệp, cải tạo cảnh quan, cải thiện môi trường sinh khai và kết hợp nuôi trồng thủy sản tại xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà.

2. Quy mô đầu tư:

a) Thông số về hồ chứa:

- Cấp công trình: Cấp IV.

- Tần suất đảm bảo tưới: Tối thiểu 75%.

- Diện tích lưu vực: 0,5 km².

- Dung tích hồ chứa: 121.000 m³.

b) Đập đất:

- Chiều dài đập: 85 mét; đỉnh đập rộng 05 mét; gia cố mặt đập bằng cấp phối có gờ chắn hai bên bằng bê tông M200.

- Mái thượng lưu đập gia cố bằng tấm đan bê tông cốt thép M200 dày 10 cm.

- Mái hạ lưu trồng cỏ, kết hợp rãnh thoát nước bằng đá xây M100, có thiết bị thoát nước hạ lưu bằng lát khan kết hợp đồng đá tiêu nước.

c) Tràn xả lũ kết hợp cống xả đáy:

- Tràn thực dụng chảy tự do; kết cấu ngưỡng đá xây bên ngoài bọc bê tông cốt thép M250; bề rộng ngưỡng tràn 02 mét, chiều dài ngưỡng tràn 05 mét.

- Tiếp sau tràn là đoạn dốc nước, bể tiêu năng và kết hợp gia cố hạ lưu.

- Cống xả đáy có kết cấu bằng ống thép có đường kính 0,3 mét, chiều dài khoảng 04 mét, vận hành bằng máy đóng mở thượng lưu.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 7.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 1.815 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 3.500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 3.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. / *Handwritten signature*

Phụ lục XXIX



**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
CẤP NƯỚC SINH HOẠT NÔNG THÔN TẬP TRUNG SỬ DỤNG
NƯỚC HỒ ĐẠ SO 2 ĐỂ CẤP NƯỚC CHO DÂN CƯ NÔNG THÔN
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÌNH TRANG THƯỢNG, HUYỆN DI LINH,
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Cung cấp nước sạch cho 460 hộ dân hiện tại (2.300 người) thuộc các thôn trên địa bàn xã Đình Trang Thượng, huyện Di Linh.

2. Quy mô đầu tư:

a) Trạm bơm nước thô:

- Xây dựng trạm bơm nước thô có công suất khoảng $25\text{m}^3/\text{giờ}$, trạm bơm gồm 02 máy bơm (01 máy dự phòng).

- Đường ống đẩy từ trạm bơm đến khu xử lý đặt tại UBND xã Đình Trang Thượng, chiều dài khoảng 917 mét, đường kính ống 250 mm, kết cấu ống HDPE.

b) Khu xử lý:

- Bể chứa nước sạch dung tích 1.000 m^3 , kết cấu bê tông cốt thép, kích thước (7,0 x 5,0 x 3,6) mét; bơm cấp 2 và biến tần.

- Lắp đặt 01 module xử lý nước mặt với công suất $15\text{m}^3/\text{giờ}$.

- Xây dựng nhà quản lý, vận hành kết hợp kho thiết bị, hóa chất với diện tích khoảng 35 m^2 .

- Hệ thống mương thoát nước thải.

- Hệ thống điện động lực, chiếu sáng.

c) Hệ thống đường ống cấp nước:

- Đường ống chính, các đường ống nhánh, tổng chiều dài khoảng 14.147 mét; gồm:

+ Tuyến đường ống chính: Chiều dài khoảng 118 mét, kết cấu bằng HDPE, đường kính ống 160 mm.

+ Tuyến đường ống nhánh: Tổng chiều dài khoảng 14.029 mét, kết cấu bằng HDPE, đường kính ống từ 40 mm đến 90 mm.

- Trên đường ống chính, đường ống nhánh bố trí các van điều tiết, van xả khí, van xả cặn, trụ cứu hỏa và lắp đặt các hố van phân đoạn.

- Đồng hồ đo nước sinh hoạt và các phụ kiện liên quan để cấp nước cho các hộ dân.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 12.000 triệu đồng.
5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:
 - Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 4.058 triệu đồng;
 - Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 7.942 triệu đồng.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đình Trang Thượng, huyện Di Linh.
7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. *Nhd*



Phụ lục XXX

**KHÉ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG
HỆ THỐNG NƯỚC TỰ CHẢY THÔN 2, XÃ LỘC LÂM, HUYỆN BẢO LÂM
DƯỚI BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Cung cấp nước sạch cho khoảng 210 hộ dân (1.050 nhân khẩu) thuộc thôn 2, xã Lộc Lâm và khoảng 2.500 nhân khẩu thuộc thôn 2, thôn 3, xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm trong thời gian tới.

2. Quy mô đầu tư:

a) Xây dựng đập dâng đầu mối kết hợp bể lọc thô bằng bê tông cốt thép M200.

b) Xây dựng tuyến ống nước thô từ khu đầu mối về trạm xử lý với tổng chiều dài khoảng 2.920 mét; kết cấu ống HDPE D114 và ống STK D114 tại các vị trí qua sông, suối và những vị trí đường ống đi nổi.

c) Xây dựng khu xử lý nước; gồm:

- Cụm xử lý công suất 10m³/giờ.
- Bể chứa nước sạch bằng bê tông cốt thép M250, dung tích 80 m³.
- Nhà xử lý hóa chất 09 m².
- Đường dây và hệ thống điện chiếu sáng.

d) Xây dựng hệ thống tuyến ống chính, truyền tải và phân phối nước với tổng chiều dài khoảng 8.130 mét, gồm:

- Tuyến đường ống chính dài khoảng 630 mét; kết cấu ống HDPE D114 và ống STK D114 tại các vị trí qua sông, suối và những vị trí đường ống đi nổi.

- Hệ thống ống nhánh, ống phân phối dài khoảng 7.500 mét; kết cấu HDPE D50-D90.

- Hệ thống van điều tiết, hệ thống van xả cặn, hệ thống van xả khí, cọc bảo tim tuyến công trình trên hệ thống tuyến đường ống.

đ) Đầu nối vào hồ dùng nước: Lắp đặt đồng hồ dùng nước, trụ vòi, cấp nước cho các hồ dùng nước.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 5.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 300 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 4.700 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Lâm, huyện Bảo Lâm.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *thđ*



Phụ lục XXXI

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG CÁC TUYẾN ĐƯỜNG: ĐƯỜNG TỪ ĐƯỜNG LÊ THỊ RIÊNG ĐẾN ĐƯỜNG PHAN CHU TRINH; ĐƯỜNG NGUYỄN KHẮC NHU, THÀNH PHỐ BẢO LỘC, DỰ ÁN BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Để từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông đáp ứng tiêu chí đô thị loại 2 của thành phố Bảo Lộc; đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân được thuận lợi, đảm bảo an toàn giao thông, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Tổng chiều dài tuyến khoảng 6.882 mét, trong đó:

- Tuyến 1: Từ đường Lê Thị Riêng đến đường Phan Chu Trinh dài khoảng 4.377 mét.

- Tuyến 2: Đường Nguyễn Khắc Nhu, xã Lộc Nga đi xã Tân Lạc (huyện Bảo Lâm) dài khoảng 2.505 mét, gồm 02 nhánh: Nhánh 1 dài khoảng 1.309 mét và nhánh 2 dài khoảng 1.196 mét.

b) Thiết kế đường cấp V miền núi với các thông số kỹ thuật chủ yếu sau:

- Bề rộng nền đường 6,5 mét; bề rộng mặt đường 3,5 mét; phần lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; phần lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường, lề gia cố đảm bảo mô đun đàn hồi $E_{yc} = 133$ Mpa với kết cấu thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm lớp dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Mương đất kết hợp với mương gia cố; mương đập đan tại các vị trí phù hợp.

- Hệ thống thoát nước ngang: Thiết kế cống hộp, cống tròn đảm bảo thoát nước.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 45.000 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 2.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 39.500 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Bảo Lộc.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *Handwritten signature*

Phụ lục XXXII



PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG TỪ ĐƯỜNG NGUYỄN TRI PHƯƠNG ĐẾN ĐƯỜNG NGUYỄN AN NINH VÀ ĐƯỜNG PHÙNG HUNG, THÀNH PHỐ BẢO LỘC, DO ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông đáp ứng tiêu chí đô thị loại 2 của thành phố Bảo Lộc; đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân được thuận lợi, đảm bảo an toàn giao thông, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Tổng chiều dài khoảng 5.240 mét, gồm 02 tuyến:

- Tuyến 1: Đường từ đường Nguyễn Tri Phương đến đường Nguyễn An Ninh, chiều dài khoảng 3.340 mét;

- Tuyến 2: Đường từ đường Phùng Hưng đến tuyến 1, chiều dài khoảng 1.900 mét.

b) Thiết kế đường cấp IV miền núi với các thông số kỹ thuật chủ yếu sau:

- Bề rộng nền đường 7,5 mét; bề rộng mặt đường 5,5 mét; phần lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; phần lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường, lề gia cố: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm lớp dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Mương đất kết hợp với mương gia cố; mương đập đan tại các vị trí phù hợp.

- Hệ thống thoát nước ngang: Thiết kế cống hộp, cống tròn đảm bảo thoát nước.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 49.800 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 2.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

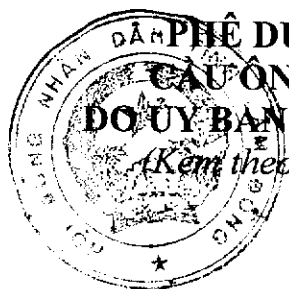
- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 9.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 35.820 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. *Handwritten signature*

Phụ lục XXXIII



**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG
CẦU ĐONG THỌ, XÃ LỘC THANH, THÀNH PHỐ BẢO LỘC,
DO ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ nhu cầu giao thông, mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường, góp phần tăng cường chất lượng hạ tầng giao thông trong khu vực cũng như toàn thành phố Bảo Lộc, tạo điều kiện cho việc đi lại, vận chuyển nông sản của người dân xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc và xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài 858 mét; trong đó:

a) Phần đường hai đầu cầu: Tổng chiều dài 815 mét (đoạn phía thành phố Bảo Lộc dài 715 mét; đoạn phía huyện Bảo Lâm dài 100 mét); quy mô xây dựng theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B.

- Bề rộng nền đường 05 mét; bề rộng mặt đường 3,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,75 mét.

- Kết cấu: Mặt đường bê tông xi măng đá 1x2 M250, trên lớp cấp phối đá dăm dày 15 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đá hộc xây vữa M100.

- Ta-luy đường đầu cầu gia cố tấm bê tông lắp ghép.

b) Phần cầu:

- Cầu bằng bê tông cốt thép vĩnh cửu dài 43 mét, tải trọng thiết kế HL93.

- Mặt cắt ngang cầu rộng 06 mét; trong đó, phần xe chạy 05 mét (mỗi bên 2,5 mét); lan can 01 mét (mỗi bên 0,5 mét).

- Kết cấu nhịp: 01 nhịp giằng đơn bê tông cốt thép dự ứng lực, mặt cắt ngang hình chữ I dài 33 mét.

- Mố cầu bằng bê tông cốt thép, mố dạng chữ U trên móng cọc khoan nhồi.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 12.943 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật: 617 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 400 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 12.543 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. Uđ



Phụ lục XXXIV

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
XÂY DỰNG CẦU SI, XÃ LỘC THANH, THÀNH PHỐ BẢO LỘC,
ĐỒ UY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC QUẢN LÝ DỰ ÁN
(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)**

1. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ nhu cầu giao thông, mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường, góp phần tăng cường chất lượng hạ tầng giao thông trong khu vực cũng như toàn thành phố Bảo Lộc, tạo điều kiện cho việc đi lại, vận chuyển nông sản của người dân xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc và xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài 310 mét; trong đó:

a) Phần đường hai đầu cầu: Tổng chiều dài 267 mét (đoạn phía thành phố Bảo Lộc dài 130 mét; đoạn phía huyện Bảo Lâm dài 137 mét); quy mô xây dựng theo tiêu chuẩn đường giao thông cấp V miền núi.

- Bề rộng nền đường 6,5 mét; bề rộng mặt đường 3,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; gia cố lề hai bên, mỗi bên 01 mét.

- Kết cấu: Thảm bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Tận dụng mương hiện hữu và xây nổi bằng mương đá hộc vữa M100.

- Ta-luy đường đầu cầu gia cố tấm bê tông lắp ghép.

b) Phần cầu: Tổng chiều dài 43 mét.

- Cầu bằng bê tông cốt thép vĩnh cửu, tải trọng thiết kế HL93, người đi bộ 300 kg/m².

- Mặt cắt ngang cầu rộng 8,5 mét; trong đó phần xe chạy 5,5 mét (mỗi bên 2,75 mét), lề bộ hành 02 mét (mỗi bên 01 mét), lan can 01 mét (mỗi bên 0,5 mét).

- Kết cấu nhịp: 01 nhịp dầm bê tông cốt thép dự ứng lực, mặt cắt ngang hình chữ I dài 33 mét.

- Mố cầu bằng bê tông cốt thép, mố dạng chữ U trên móng cọc khoan nhồi.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 13.500 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng và di dời hạ tầng kỹ thuật: 492 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 13.000 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *Handwritten signature*



Phụ lục XXXV

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG TỪ ĐƯỜNG LÊ THỊ RIÊNG ĐẾN ĐƯỜNG QUANH HỒ MAI THÀNH, THÀNH PHỐ BẢO LỘC, DO ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống giao thông đô thị, phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, phát triển dịch vụ, du lịch sinh thái khu vực hồ Mai Thành, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Bảo Lộc.

2. Quy mô đầu tư:

- Tổng chiều dài tuyến khoảng 2,3 km: Đầu tuyến giao với đường quanh hồ Mai Thành, cuối tuyến giao với đường Lê Thị Riêng; quy mô xây dựng theo tiêu chuẩn đường giao thông cấp V miền núi.

- Bề rộng nền đường 6,5 mét; bề rộng mặt đường 3,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên 0,5 mét; gia cố lề hai bên, mỗi bên 01 mét.

- Kết cấu áo đường: Thảm bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hình thang kết hợp với mương bê tông lắp ghép.

- Hệ thống thoát nước tại các nút giao bằng mương đan chịu lực.

- Hệ thống thoát nước ngang đường bằng cống tròn và cống hộp.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 14.900 triệu đồng; trong đó, chi phí giải phóng mặt bằng và di dời hạ tầng kỹ thuật: 3.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 400 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 14.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. U

Phụ lục XXXVI



**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG
TỪ QUỐC LỘ 20 VÀO TRUNG TÂM XÃ ĐẠ P'LOA (GIAI ĐOẠN 2),
HUYỆN ĐẠ HUOAI, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI
QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Để kết nối với tuyến đường từ Quốc lộ 20 vào trung tâm xã Đạ P'Loa đã được đầu tư giai đoạn 1 nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông và đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân được thuận lợi, an toàn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Phần đường: Tổng chiều dài tuyến đường 1.744 mét; gồm:

- Tuyến chính dài 1.132 mét, có điểm đầu tuyến tại thôn 5, xã Đạ P'Loa (là điểm cuối của dự án xây dựng đường từ Quốc lộ 20 vào trung tâm xã Đạ P'Loa - giai đoạn 1); điểm cuối tuyến tại Km3+900 đường B'sa - Đạ P'Loa. Tuyến chính được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi với nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Tuyến nhánh dài 612 mét, có điểm đầu tuyến tại Km0+46 thuộc tuyến chính; điểm cuối tuyến tại Km4+100 đường B'sa - Đạ P'Loa. Tuyến nhánh được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi với nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường:

+ Đối với phần trên mặt đường cũ: Xử lý mặt hư hỏng mặt đường, bù vênh, thảm bê tông nhựa nóng hạt trung dày 07 cm.

+ Đối với mặt đường phần mở rộng, gia cố lề: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Bố trí mương dọc gia cố tấm bê tông xi măng lắp ghép.

- Hệ thống thoát nước ngang: Thiết kế cống hộp, cống tròn, mương đan chịu lực.

b) Phần cầu tại Km0+719,8 nhánh chính: Thiết kế cầu bê tông cốt thép vĩnh cửu với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Chiều dài cầu 132 mét, bao gồm 04 nhịp dầm bê tông cốt thép dự ứng lực, mặt cắt chữ "I" dài 33 mét.

- Mặt cắt ngang cầu gồm 04 dầm I dài 33 mét bê tông cốt thép dự ứng lực, với khổ cầu rộng 8,5 mét, trong đó: Phần xe cơ giới 5,5 mét; phần xe thô sơ hai bên, mỗi bên 01 mét; lan can hai bên, mỗi bên 0,5 mét.

- Mặt cầu thảm bê tông nhựa dày 05 cm trên bản mặt cầu bê tông cốt thép; gờ lan can bằng bê tông cốt thép; tay vịn lan can bằng thép nhúng kẽm.

- Mố cầu, trụ cầu bằng bê tông cốt thép, móng bằng cọc khoan nhồi đường kính 01 mét.

c) Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 49.733 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 2.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 9.500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 35.260 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đạ P'Loa, huyện Đạ Huoai.

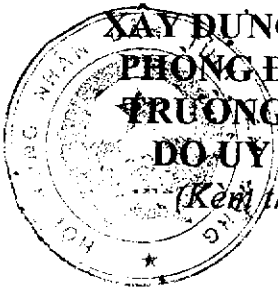
7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. / *Uud*

Phụ lục XXXVII

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

**XÂY DỰNG BỔ SUNG MỘT SỐ PHÒNG HỌC, PHÒNG CHỨC NĂNG,
PHÒNG ĐA NĂNG CHO 02 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐỂ ĐẠT
TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẠ HUOAI
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*



1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và hiện đại, đảm bảo phòng học kiên cố đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển hệ thống Trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư cơ sở vật chất cho 02 Trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện Đạ Huoai, gồm:

a) Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Đạ Tồn, xã Đạ Tồn:

Xây dựng khối 02 phòng học bộ môn, 04 phòng chức năng: 02 tầng; diện tích xây dựng 457,50 m²; diện tích sàn 803,10 m².

b) Trường Trung học cơ sở Đạ Oai, xã Đạ Oai:

- Xây dựng khối 04 phòng học chức năng: 02 tầng; diện tích xây dựng 287,20 m²; diện tích sàn 507,80 m².

- Xây dựng nhà đa năng: 01 tầng; diện tích xây dựng 250,10 m²; diện tích sàn 221,90 m².

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 8.500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 3.400 triệu đồng;

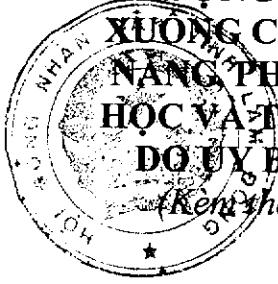
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 5.100 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đạ Tồn và xã Đạ Oai, huyện Đạ Huoai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. / *Handwritten signature*

Phụ lục XXXVIII

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
XÂY DỰNG THAY THẾ MỘT SỐ PHÒNG HỌC, PHÒNG CHỨC NĂNG
XUỐNG CẤP VÀ BỔ SUNG MỘT SỐ PHÒNG HỌC, PHÒNG CHỨC
NĂNG, PHÒNG ĐA NĂNG CÒN THIẾU CHO CÁC TRƯỜNG TIỂU
HỌC VÀ TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐẠ HUOAI
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI QUẢN LÝ DỰ ÁN**



*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và hiện đại, đảm bảo phòng học kiên cố đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển hệ thống Trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư cơ sở vật chất cho 04 trường học trên địa bàn huyện Đạ Huoai, gồm:

a) Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn (phân hiệu Suối Tiên), thị trấn Madaguôi:

Xây dựng khối 03 phòng học, 01 phòng chức năng: 02 tầng; diện tích xây dựng 241 m²; diện tích sàn 424,60 m².

b) Trường Tiểu học Madaguôi, xã Madaguôi:

- Xây dựng khối 06 phòng chức năng: 02 tầng; diện tích xây dựng 339,10 m², diện tích sàn 607,10 m².

- Xây dựng nhà đa năng: 01 tầng; diện tích xây dựng 250,10 m²; diện tích sàn 221,90 m².

c) Trường Mầm non Hoa Hồng, xã Hà Lâm:

Xây dựng khối 02 phòng học và 02 phòng chức năng: 02 tầng; diện tích xây dựng 250 m²; diện tích sàn 427,80 m².

d) Trường Mầm non Hoa Phong Lan, thị trấn Đạ M'ri

Xây dựng khối 02 phòng học (thiết kế mẫu): 01 tầng; diện tích xây dựng 253,24 m²; diện tích sàn 212,52 m².

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 12.500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 4.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 8.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Madaguôi, thị trấn Đạ M'ri, xã Madaguôi và xã Hà Lâm, huyện Đạ Huoai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. / *Ung*



Phụ lục XXXIX

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
XÂY DỰNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐẠ KHO, HUYỆN ĐẠ TÊH,
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TÊH QUẢN LÝ DỰ ÁN
(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)**

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu về dạy và học của học sinh và giáo viên của Trường Trung học cơ sở Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh.

2. Quy mô đầu tư:

- a) Xây dựng nhà đa năng: 01 tầng; diện tích xây dựng 538,72 m².
- b) Xây dựng khối phục vụ học tập: 02 tầng; diện tích xây dựng 261,28 m²; diện tích sàn 522,56 m².
- c) Xây dựng khối hành chính quản trị: 02 tầng; diện tích xây dựng 210,82 m²; diện tích sàn 421,64 m².
- d) Sơn, sửa khối 06 phòng học, 04 phòng học và 04 phòng học bộ môn hiện hữu với diện tích 1.173,56 m².
- đ) Xây dựng nhà vệ sinh: Diện tích xây dựng 09 m².
- e) Nâng cấp sân diện tích khoảng 4.675 m², hệ thống thoát nước, cống.
- g) Xây dựng, trang bị: Hệ thống cấp điện, cấp nước; hệ thống điều hòa không khí cho khối hành chính quản trị; hệ thống chống sét.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

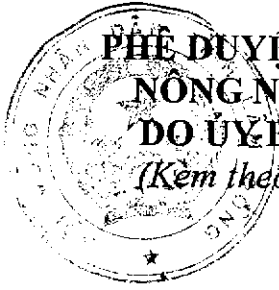
4. Tổng mức đầu tư dự án: 12.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 3.900 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 8.100 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. *Handwritten signature*



Phụ lục XL

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG NÔNG NGHIỆP CHO VÙNG SẢN XUẤT NẾP QUÝT ĐẠ TÊH, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TÊH QUẢN LÝ DỰ ÁN

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ nhu cầu phát triển vùng chuyên sản xuất lúa nếp Quýt (khoảng 500 ha) theo quy trình GlobalGAP tại địa bàn xã An Nhơn; tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Đạ Tẻh, góp phần nâng cao chất lượng, ổn định đời sống cho người dân trên địa bàn.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường là 3.098,92 mét; gồm: Tuyến số 01 dài 2.307,36 mét; tuyến số 02 dài 791,56 mét. Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B, với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 05 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề đường hai bên, mỗi bên rộng 0,75 mét.

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng đá 1x2 dày 20 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất, kết hợp với cống bê tông cốt thép tại một số vị trí.

- Hệ thống thoát nước ngang: Thiết kế cống bê tông cốt thép; tại các vị trí cắt ngang mương thủy lợi thiết kế gôl đan bằng bê tông xi măng đá 1x2, đan bằng bê tông xi măng đá 1x2.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 14.800 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 200 triệu đồng.

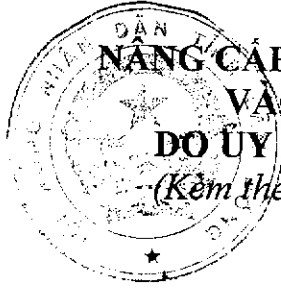
5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 4.500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 10.300 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã An Nhơn, huyện Đạ Tẻh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. / *th*



Phụ lục XLI

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG TỪ ĐƯỜNG ĐT.721

VAO KHU MỎ VỆT, XÃ ĐẠ KHO, HUYỆN ĐẠ TÊH,

DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TÊH QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020

của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông, đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân; góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến đường 9.198 mét, có điểm đầu giao với đường ĐT.721 tại Km16+700 thuộc xã Đạ Kho; điểm cuối tại Km9+198 thuộc khu Mỏ Vết, xã Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh; gồm 02 đoạn:

a) Đoạn 1 dài 257 mét (từ Km0+00 đến Km0+257): Thiết kế giữ nguyên mặt đường bê tông xi măng hiện hữu rộng 06 mét; mở rộng lề đất hai bên để đảm bảo đạt bề rộng nền đường 7,5 mét theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi.

b) Đoạn 2 dài 8.941 mét (từ Km0+247 đến Km9+198): Thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường, gia cố lề:

+ Từ Km0+257 đến Km8+807: Kết cấu mặt đường mở rộng, làm mới gồm thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm; kết cấu mặt đường tăng cường trên mặt đường cũ gồm xử lý hư hỏng nền, mặt đường cũ, bù vênh, thảm hoàn thiện mặt đường bằng bê tông nhựa dày 07 cm.

+ Từ Km8+807 đến Km9+198: Kết cấu bê tông xi măng M300 dày 25 cm trên lớp móng cấp phối đa dăm.

- Hệ thống thoát nước dọc: Thiết kế mương đất hình thang kết hợp với mương gia cố tấm bê tông xi măng lắp ghép, mương đan thoát nước dọc tại các vị trí phù hợp.

- Hệ thống thoát nước ngang: Thiết kế nối dài hệ thống cống tròn, cống hộp hiện hữu tại các vị trí cống còn sử dụng được; xây dựng mới cống tròn, cống hộp, mương đan chịu lực đảm bảo thoát nước tại các vị trí phù hợp.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

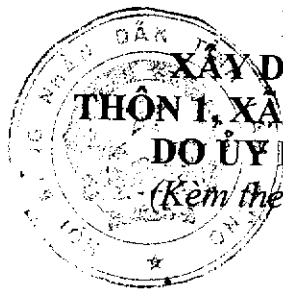
4. Tổng mức đầu tư dự án: 70.000 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật: 2.011 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 1.000 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 62.000 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. 1/2020



Phụ lục XLII

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
XÂY DỰNG KÈ BỜ SÔNG CHỐNG SẠT LỞ KHU DÂN CƯ
THÔN 1, XÃ QUẢNG TRỊ VÀ THÔN 3, XÃ ĐẠ KHO, HUYỆN ĐẠ TÊH
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TÊH QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Để đảm bảo tính mạng và tài sản của nhân dân, an toàn giao thông cho người và phương tiện tham gia giao thông trong khu vực bị ảnh hưởng do tình trạng sạt lở bờ sông Đạ Tẻh.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến kè gia cố 200 mét; gồm 02 đoạn: Đoạn 1 dài 190 mét thuộc thôn 1, xã Quảng Trị và đoạn 2 dài 10 mét thuộc thôn 3, xã Đạ Kho.

- Phần kè rọ đá: Kè bờ sông bằng rọ đá với chiều dài 200 mét, chiều cao khoảng 09 mét; khung rọ đá kích thước 02 x 01 x 01 (mét) bằng thép D10, thép lưới bao quanh đường kính 03 mm.

- Công trình phụ trợ: Đê quây thượng lưu, hạ lưu và kênh dẫn dòng thi công (hoặc đê quây dọc sông để dẫn dòng thi công).

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

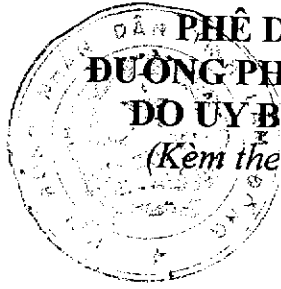
4. Tổng mức đầu tư: 14.900 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 50 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;
- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 14.400 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quảng Trị và xã Đạ Kho, huyện Đạ Tẻh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *Uhad*



Phụ lục XLIII

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP
ĐƯỜNG PHÙ MỸ ĐI MỸ LÂM (ĐƯỜNG ĐH.97), HUYỆN CÁT TIÊN
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN QUẢN LÝ DỰ ÁN
(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)**

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo an toàn giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa, nông sản của nhân dân trong khu vực; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường 2.117 mét; gồm:

a) Tuyến đường đô thị dài 372 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị, nền đường rộng 16 mét; mặt đường rộng 08 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 04 mét.

- Kết cấu mặt đường:

+ Phần mặt đường hiện trạng: Bù vênh, thảm lớp bê tông nhựa dày 07 cm.

+ Phần mặt đường mở rộng: Thảm lớp bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Vỉa hè lát gạch Terrazzo, bó vỉa bằng bê tông xi măng.

- Hệ thống thoát nước.

- Hệ thống chiếu sáng gồm 10 trụ đèn cao áp cao 07 mét, cần đèn đơn cao 1,5 mét, vươn xa 1,5 mét; đèn cao áp công suất 250/150W; tủ điều khiển hệ thống chiếu sáng.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

b) Tuyến đường ngoài đô thị dài 1.745 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề đường hai bên, mỗi bên rộng 01 mét (trong đó, gia cố lề rộng 0,5 mét).

- Kết cấu mặt đường:

+ Phần mặt đường hiện trạng: Bù vênh, thảm lớp bê tông nhựa dày 07 cm.

+ Phần mặt đường mở rộng: Thảm lớp bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước.

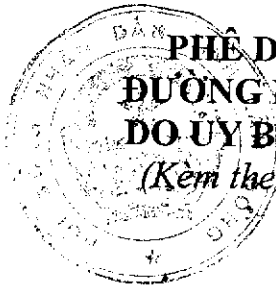
- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

c) Xử lý kênh tưới:

- Xây gờ mương thủy lợi hiện hữu, kích thước gờ 30 x 60 (cm).

- Lắp tấm đan với kích thước 100 x 80 x 10 (cm)/tấm.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.
4. Tổng mức đầu tư dự án: 23.700 triệu đồng, trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 1.700 triệu đồng.
5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:
 - Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 5.500 triệu đồng;
 - Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2022: 15.830 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).
6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Cát Tiên và xã Nam Ninh, huyện Cát Tiên.
7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. *Nguyễn*



Phụ lục XLIV

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG
ĐƯỜNG NỘI THỊ THỊ TRẤN PHƯỚC CÁT, HUYỆN CÁT TIÊN
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông và đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân được thuận lợi, an toàn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tuyến đường dài 3.101 mét; gồm: Tuyến chính dài 2.714 mét và tuyến nhánh dài 387 mét, được thiết kế với quy mô sau:

2.1. Tuyến chính chia làm 02 đoạn:

a) Đoạn 1 dài 2.414 mét, từ Km0+00 đến Km2+414: Giữ nguyên phần nền đường, mặt đường, hệ thống thoát nước dọc đã được đầu tư; xây dựng mới phần bó vỉa, vỉa hè, bổ sung tấm đan mương thoát nước dọc, hố thu nước, cửa thu nước; cụ thể như sau:

- Bó vỉa, bó hè bằng bê tông xi măng.

- Vỉa hè: Bố trí vỉa hè dọc hai bên, mỗi bên rộng 2,9 mét; lát gạch Terrazzo; bồn hoa bố trí trên vỉa hè.

- Hệ thống thoát nước dọc: Bổ sung tấm đan bê tông cốt thép và cửa thu nước, hố thu nước để thu nước mặt đường.

b) Đoạn 2 dài 300 mét, từ Km2+414 đến Km2+714, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 13,8 mét; mặt đường rộng 08 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 2,9 mét.

- Kết cấu mặt đường:

+ Phần trên mặt đường nhựa cũ: Xử lý hư hỏng nền mặt đường, bù vênh, thảm bê tông nhựa dày 07 cm.

+ Phần mặt đường mở rộng: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Bó vỉa, bó hè bằng bê tông xi măng đá; vỉa hè lát gạch Terrazzo; trên vỉa hè bố trí bồn hoa.

- Hệ thống thoát nước dọc: Thiết kế cống tròn D80, bố trí cửa thu, hố thu nước để thu nước mặt đường.

- Hệ thống thoát nước ngang: Thiết kế mới tuyến cống tròn, công hộp thoát nước ngang đường.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

c) Xây dựng mới hệ thống chiếu công cộng trên tuyến chính.

5.2. Tuyến nhánh được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị, với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 08 mét; mặt đường rộng 04 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 02 mét.

- Kết cấu mặt đường: Xử lý hư hỏng mặt đường cũ, bù vênh, thảm bê tông nhựa dày 05 cm.

- Bó vỉa, bó hè bằng bê tông xi măng đá; vỉa hè lát gạch Terrazo; trên vỉa hè bố trí bồn hoa.

- Hệ thống thoát nước dọc: Mương dọc hình chữ nhật bằng đá hộc xây vữa; mặt mương có lắp dựng tấm đan bằng bê tông cốt thép; bố trí cửa thu, hố thu nước để thu nước mặt đường.

- Phần mương ngang đường: Thiết kế gôỉ đỡ, đập đan bê tông cốt thép bảo vệ kênh thủy lợi ngang đường.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 30.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 4.000 triệu đồng.

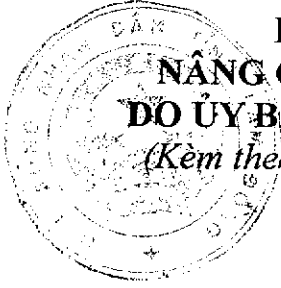
5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020: 6.607 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí 2021 - 2022: 20.393 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Phước Cát, huyện Cát Tiên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2022. / *thel*



Phụ lục XLV

**PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
NÂNG CẤP ĐƯỜNG VÀO HÒ ĐẮK LÔ, HUYỆN CÁT TIÊN
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN QUẢN LÝ DỰ ÁN
(Kèm theo Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 27 tháng 4 năm 2020
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)**

1. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của người dân; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân trong khu vực dự án.

2. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến đường 2.117 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi với thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; gia cố lề hai bên, mỗi bên rộng 1,0 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường, lề gia cố gồm 03 lớp:

+ Lớp 1: Làm mặt đường bê tông xi măng;

+ Lớp 2: Trải bạt nhựa;

+ Lớp 3: Làm móng cấp phối đá dăm, lu lèn đạt K98.

- Hệ thống thoát nước dọc: Bằng mương đất hình thang, kết hợp mương gia cố bằng bê tông xi măng tại những vị trí phù hợp.

- Hệ thống thoát nước ngang: Bằng cống tròn, cống hộp.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 19.500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 17.050 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Gia Viễn, huyện Cát Tiên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025. *Handwritten signature*